

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I

Thời gian làm bài: 90 phút

I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)

Đọc bài thơ sau và trả lời các câu hỏi ở dưới:

Tấm vé tàu Thống Nhất dành cho

cha

*Ngày Cha ra trận
giọt máu của Người chưa bật khóc!
Mẹ lẻ loi
vượt cạn
đất phương Nam
Cha
ngã xuống miệt vườn...*

*Bốn mươi năm sau
Cha trở lại quê hương
trên con tàu Thống Nhất
Chiếc ba lô từng theo Cha đánh giặc
nay ấp iu Cha trong cuộc trở về
Tấm vé tàu con mua cho cha
cũng bình thường như bao tấm vé khác.
Chỉ khác
nó không bị xé đi một góc khi Cha bước lên tàu
suất cơm kèm theo dành cho khách vẫn còn nguyên
và
ngồi thay Cha
trên ghế mềm
là chiếc ba lô đựng hài cốt!*

*Con tàu đi trong rập rình cơn bão
mây ngoài kia như hương khói bay cùng
chiếc ba lô rung rung
qua bao dải đất nghèo
sông
núi
nghiêng
nghiêng
mộ
bia
trùng
điệp
bên cánh rừng già
bập bùng ngọn bếp
trầu cau nào*

thăm lại
Vọng phu?

Chiếc ba lô rưng rưng
Cha nghe lại cuộc đời
Cha nhận lại một thời trai trẻ
bên ngực trái
phập phồng
tờ nhập ngũ
bên ngực phải
buôn buốt tờ báo tử
và, bây giờ
một tấm vé hồi hương!

Cha ơi!
Trong hình dung của con
chiếc vé tàu Thống Nhất
là tấm chứng minh thư của người lính chiến trường
ra đi là Cha
trở về cũng là Cha
không mất!
Một tấm vé tàu
chỉ một
đưa Cha về với Mẹ
Mùa ngâu...

(Thơ Nguyễn Hữu Quý)

Lựa chọn đáp án đúng:

Khoanh tròn vào chữ cái đứng trước phương án trả lời đúng cho các câu hỏi từ 1 đến 7

Câu 1:

Xác định phương thức biểu đạt trong bài thơ trên?

- a. Miêu tả.
- b. Biểu cảm.
- c. Tự sự.
- d. Nghị luận.

Câu 2:

Những hình ảnh được nhắc tới trong khổ thơ thứ 2 là:

- a. Con tàu, ba lô, tấm vé, suất cơm, hài cốt.
- b. Con tàu, ba lô, ấp iu, ghế mềm, suất cơm.
- c. Con tàu, ba lô, tấm vé, ghế mềm, hài cốt, cha.
- d. Con tàu, bình thường, tấm vé, suất cơm, cha.

Câu 3:

Các biện pháp tu từ trong khổ thơ thứ 3 là gì ?

- a. Nhân hóa, so sánh, ẩn dụ.
- b. Nhân hóa, so sánh, điệp.

- c. So sánh, ẩn dụ, câu hỏi tu từ.
- d. So sánh, nhân hóa, câu hỏi tu từ.

Câu 4:

Câu thơ nào thể hiện rõ nhất sự đau xót của người con khi đón Cha trở về?

- a. Chiếc ba lô rung rung
Cha nghe lại cuộc đời
- b. ngồi thay Cha trên ghế mềm
là chiếc ba lô đựng hài cốt!
- c. bên ngực phải
buôn buốt tờ báo tử
- d. đất phương Nam
Cha
ngã xuống miệt vườn...

Câu 5:

Giọng điệu nổi bật trong bài thơ là gì?

- a. Da diết, mãnh liệt.
- b. Nghẹn ngào, xúc động.
- c. Hào hùng, tha thiết.
- d. Sâu lắng, bồi hồi.

Câu 6:

Tại sao tác giả lại viết hoa từ “Cha”?

- a. Thể hiện sự trân trọng, kính yêu của người con dành cho cha của mình.
- b. Thể hiện tình cảm thiêng liêng, trân trọng của người con trước sự hi sinh của người cha.
- c. Đó là cách viết thay cho tên gọi của người cha.
- d. Hình ảnh người Cha có giá trị biểu tượng cho Tổ quốc thiêng liêng.

Câu 7:

Vì sao tác giả lại cho rằng tấm vé tàu Thống Nhất lại là “*tấm chứng minh thư của người lính chiến trường*”?

- a. Tấm vé tượng trưng hình ảnh của người cha.
- b. Đó là tấm vé không bị xé đi một góc, không giống với những tấm vé tàu bình thường khác.
- c. Trên tấm vé tàu có ghi tên hành khách.
- d. Tấm vé là cách người con nhận diện sự trở về, hiện hữu của cha mình.

Trả lời câu hỏi/ thực hiện các yêu cầu:

Câu 8:

Anh/ chị hiểu như thế nào về nội dung dòng thơ sau:

*Chiếc ba lô từng theo Cha đánh giặc
nay ấp iu Cha trong cuộc trở về*

Câu 9:

Vì sao tấm vé tàu Thống Nhất trong bài thơ lại không bị xé đi một góc? Trình bày ngắn gọn (3-5 câu) những cảm nhận của anh chị về hình ảnh tấm vé tàu này?

Câu 10:

Từ nội dung bài thơ trên, trình bày cảm nhận của anh chị về ý nghĩa sự hi sinh của những thế hệ đi trước (Trình bày trong khoảng 3-5 câu).

II. VIẾT (4.0 điểm)

Viết một bài luận (khoảng 500 chữ) trình bày suy nghĩ của anh chị về nội dung và nghệ thuật của bài thơ trên.

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I
MÔN NGỮ VĂN, LỚP 10**

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6.0
	1	B	0.5
	2	C	0.5
	3	D	0.5
	4	B	0.5
	5	B	0.5
	6	A	0.5
	7	D	0.5
	8	- Chiếc ba lô luôn gắn bó với người Cha trong mọi hành trình của cuộc đời. - Thể hiện sự trân trọng đối với	0,5
	9	Học sinh có thể trình bày nhiều cách, đảm bảo nội dung sau: - Tấm vé không bị xé đi một góc là bởi không có một hành khách nào ngồi trên đó, chỉ có bộ hài cốt của người cha. - Tấm vé tượng trưng cho sự trở về, thống nhất nước nhà và ý nghĩa đoàn viên gia đình.	1.0
	10	Học sinh có thể trình bày nhiều cách, có thể tham khảo một số gợi ý sau: - Sự hình sinh của những thế hệ đi trước là một nghĩa cử cao cả, thiêng liêng cho sự độc lập, tự do của đất nước. - Sự hi sinh đó để lại nhiều giá trị sống tích cực cho thế hệ sau, nhắc nhở họ phải nỗ lực, cố gắng để gìn giữ và phát huy những thành quả mà cha ông để lại.	1.0
II		VIẾT	4.0
		a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận	0.5

	Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề	
	<i>b. Xác định đúng yêu cầu của đề.</i> <i>Ý nghĩa, giá trị của tác phẩm Giết con sư tử ở Nê-mê.</i>	0.5
	<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> HS có thể viết bài nhiều cách trên cơ sở kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm; đảm bảo các yêu cầu sau:	2.0
	- Giới thiệu ngắn gọn về bài thơ, nội dung bao quát. - Đặc điểm về nội dung và nghệ thuật của tác phẩm: + Về nội dung: Bài thơ thể hiện sự xúc động sâu sắc của người con khi đón hài cốt của cha trở về quê hương. Đó là tình yêu, niềm tự hào của người con về sự hi sinh của cha mình. + Về nghệ thuật: Bài thơ có những nét đặc sắc về nghệ thuật như: thể thơ tự do, giọng điệu da diết, nghẹn ngào, các hình ảnh, từ ngữ giàu giá trị biểu đạt. - Đánh giá về giá trị tư tưởng, đặc sắc nghệ thuật của bài thơ.	
	<i>d. Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0.5
	<i>e. Sáng tạo:</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0.5
Tổng điểm		10.0